

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày: 17-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Văn Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Tuấn.

2. Ông Lê Quang Trí.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Phan Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 299/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ tên: Lê Phú K, sinh năm 1999; tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số C, đường C, Tổ E, khóm M, phường C, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ, học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Lê Lý Nguyên B, sinh năm 1976 và bà: Lê Thị Cẩm L, sinh năm 1977. Anh, em: Có 02 người, bị cáo là có lớn nhất trong gia đình; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 06/3/2025, Lê Phú K cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp theo Hợp đồng cai nghiện tự nguyện số 24/HD-CSCNMT ngày 06/3/2025. Đến ngày 06/9/2025 hoàn thành việc cai nghiện.

+ Ngày 09/9/2025, Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 34/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lê Phú K trong thời hạn 01 năm từ ngày 09/9/2025 đến ngày 09/9/2026.

- Tạm giữ: Không; Tạm giam: Ngày 21/10/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phú K là đối tượng đang bị quản lý theo Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số: 34/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp, thời hạn quản lý là 01 năm, từ ngày 09/9/2025 đến ngày 09/9/2026. Trong thời gian địa phương quản lý K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần vào các ngày 15/10/2025 và ngày 20/10/2025 như sau:

Lần thứ nhất: Vào trưa ngày 14/10/2025 Lê Phú K sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu đen, tài khoản Zalo tên “Méo” nhắn vào tài khoản Zalo tên “Phát D” đặt mua 1.000.000 đồng ma túy đá thì “Phát Duy” đồng ý và hẹn giao dịch vào trưa ngày 15/10/2025 tại xã M, tỉnh Đồng Tháp để giao dịch. Đến trưa ngày 15/10/2025, K đi xe ôm của một người đàn ông (không rõ nhân thân) đến khu vực nêu trên thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, K trả tiền và nhận 01 bao thuốc lá hiệu Jet, bên trong có 01 bịch nylon dạng nắp kẹp, viền màu đỏ có chứa ma túy đá. Mua được ma túy, K đi xe ôm về nhà tại Số C đường C, thuộc Tổ E, khóm M, phường C, Đồng Tháp, K mang ma túy vào giường ngủ, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế rồi chiết một lượng ma túy cho vào nỏ thủy tinh để sử dụng. Số ma túy còn lại, K để lại trong vỏ bao thuốc lá Jet đặt trên giường ngủ. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ:

- Tại giường ngủ của Lê Phú K thu giữ: 01 vỏ bao gói thuốc lá nhãn hiệu JET bên trong có một bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp viền màu đỏ bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong, mã số “NS2 23016245”.

- Tại bàn tròn bằng gỗ cạnh giường ngủ thu giữ: 01 chai nhựa màu trắng, nắp nhựa màu trắng khoét 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn ống hút nhựa, 01 lỗ gắn nỏ thủy tinh. Bên trong nỏ thủy tinh có dính chất rắn màu nâu. Tiến hành niêm phong nỏ thủy tinh, bên trong có dính chất rắn màu nâu nêu trên trong túi niêm phong, mã số “NS2 23006715”. Thu mẫu nước tiểu của Lê Phú K niêm phong trong túi niêm phong, mã số “NS2 23016246”. Ngoài ra, lực lượng chức năng còn thu giữ một số tài sản khác có liên quan.

* Tại kết luận giám định số 1929/KL-KTHS ngày 19/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng nắp kẹp có viền màu đỏ để trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET, được niêm phong mã số NS2 23016245 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,729 gam, loại Methamphetamine (hoàn trả đối tượng sau giám định có khối lượng 0.675 gam).

- Tinh thể rắn màu nâu chứa trong 01 nỏ thủy tinh được niêm phong mã số NS2 23006715 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,012 gam, loại Methamphetamine (sử dụng hết cho công tác giám định).

* Tại kết luận giám định số 1976/KL-KTHS ngày 23/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp đậy kín, ghi thu của Lê Phú K được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS2 23016246 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Lần thứ hai: Chiều ngày 20/10/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy, K mượn điện thoại di động của bạn (không rõ lai lịch) liên lạc với tài khoản Z “P” đặt mua 200.000 đồng ma túy đá, thì người này đồng ý và hẹn giao dịch tại đoạn đường thuộc xã M, tỉnh Đồng Tháp. K đi xe ôm (không rõ đặc điểm người chạy xe ôm) đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang, K biết là người bán ma túy nên đưa người này 200.000 đồng và nhận lại 01 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá. Mua được ma túy, K đi về nhà lấy dụng cụ sử dụng ma túy tự chế rồi cho hết ma túy đá vào nỏ thủy tinh, dùng bật lửa nấu và sử dụng một mình. Đến khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 21/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ làm việc với Lê Phú K về hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. K đã tự thú hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của K để test nhanh và giám định ma túy, đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Phú K tại: Số C đường C, Tổ E, khóm M, phường C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện, thu giữ:

- Trên đầu tủ gỗ đựng quần áo thu giữ: 01 bình bằng nhựa màu xanh, có ghi nhãn “davi’s”, nắp màu xanh khoét 02 lỗ, 01 lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 lỗ gắn với nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có chứa tinh thể gắn màu nâu niêm phong, mã số “PS3 23007795”.

- Trên giường ngủ của Lê Phú K thu giữ: 01 bịch nylon màu đen, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng, hở hai cạnh có dính tinh thể rắn màu trắng. Tiến hành niêm phong bịch nylon màu trắng, hở hai cạnh có dính tinh thể rắn màu trắng vào túi niêm phong, mã số “PS3 23007796”.

* Tại kết luận giám định số 1983/KL-KTHS ngày 24/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Tinh thể rắn màu nâu chứa trong nỏ thủy tinh, được niêm phong mã số PS3 23007795 gửi giám định là chất ma túy có khối lượng 0,088 gam, loại Methamphetamine (hoàn trả đối tượng sau giám định có khối lượng 0,055 gam).

- Tinh thể rắn dính bên trong 01 bịch nylon hở hai cạnh, được niêm phong mã số PS3 23007796 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu ít.

* Tại kết luận giám định số 2023/KL-KTHS ngày 27/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu nước tiểu chứa trong chai nhựa có nắp đậy kín, ghi thu của Lê Phú K được niêm phong trong túi niêm phong, mã số NS2 23016247 gửi giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Phú K thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-KV6 ngày 16/4/2026 của Viện sát nhân dân Khu vực F - Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Lê Phú K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp nhận định: Do nhầm lẫn trong tính toán nên thay đổi một phần quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chỉ truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,741 gam chất ma túy, loại Methamphetamine; Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự và đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh:

+ Áp dụng Điều 249 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Phú K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng Điều 256a của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Phú K phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phú K với mức án tù từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phú K với mức án tù từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Lê Phú K phải chấp hành hình phạt chung từ 05 năm tù đến 06 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng như cáo trạng đã nêu.

* Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với việc thay đổi một phần quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực F1 – Đồng Tháp về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do tính toán nhầm lẫn là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp là đúng với hành vi của bị cáo, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Phú K là người đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú từ ngày 09/9/2025 đến ngày 09/9/2026 theo Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp. Nhưng bị cáo Lê Phú K lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hai lần vào các ngày 15/10/2025 và ngày 20/10/2025 và thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,741 gam ma túy, loại Methamphetamine vào ngày 15/10/2025, tại nhà ở của bị cáo, địa chỉ: Số C, đường C, Tổ E, khóm M, phường C, Đồng Tháp.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình và có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Tháp và bị Ủy ban nhân dân phường C, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 34/QĐ-UBND, thời hạn 01 năm, từ ngày 09/9/2025 đến ngày 09/9/2026. Đáng lý ra, bị cáo phải biết sửa đổi và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật. Nhưng ngược lại, bị cáo tàng trữ trái phép 0,741 gam ma túy, loại Methamphetamine vào ngày 15/10/2025 và hai lần sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú vào các ngày 15/10/2025 và ngày 20/10/2025, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” như Cáo trạng đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Lê Phú K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a)

c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

“1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a)

b) *Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;”*

[4] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại lớn về nhiều mặt đối với đời sống xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, nhằm để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân tốt và sống có ích cho xã hội. Đồng thời góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội hai lần trở lên đối với tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự thú về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/10/2025, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, số kiểu máy: SM-A11SF-DS, số Seri: R9JN90CLJVJ, số IMEI 1: 356938142370593, số IMEI 2: 356489842370590, màu đen, số sim 0932829759, màn hình bị nứt, đã qua sử dụng, là vật chứng dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) túi niêm phong mã số “PS3 23007766”, bên trong có chứa 0,675 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu phục vụ cho công tác giám định và 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET. Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3 23007767”, bên trong chứa 01 (một) nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng (chất ma túy đã sử dụng hết trong công tác giám định). Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3 23007753”, bên trong chứa 0,055 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 01 (một) nỏ thủy tinh. Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Tiên Đ, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3 23007752”, bên trong chứa 01 (một) bịch nylon hở hai cạnh (chất ma túy đã sử dụng hết trong công tác giám định). Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N1 và Đỗ Lê Phước T, là vật mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa gas, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa màu xanh, có ghi nhãn “davi's”, nắp màu xanh khoét 02 lỗ, gắn với 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bịch nylon màu đen, đã qua sử dụng, là vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện vật chứng đang được Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Đồng Tháp quản lý theo biên bản về việc nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2026).

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên “Phát Duy” đã bán ma túy cho K (không xác định được đặc điểm nhân thân) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có căn cứ xem xét xử lý.

- Đối với những người chạy xe ôm chở bị cáo K vào các ngày 15/10/2025, ngày 20/10/2025. Do không đủ thông tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có căn cứ xem xét xử lý.

- Đối với người đã cho bị cáo K mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy ngày 20/10/2025 (không xác định được đặc điểm nhân thân) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không có căn cứ xem xét xử lý.

- Đối với ông Lê Lý Nguyên B và bà Lê Thị Cẩm L (là cha, mẹ ruột bị cáo) không biết việc bị cáo K tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Phú K, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Phú K 03 (ba) năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Phú K 02 (hai) năm tù.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Lê Phú K phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/10/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, số kiểu máy: SM-A11SF-DS, số Seri: R9JN90CLJVJ, số IMEI 1: 356938142370593, số IMEI 2: 356489842370590, màu đen, số sim 0932829759, màn hình bị nứt, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (một) túi niêm phong mã số “PS3 23007766”, bên trong có chứa 0,675 gam chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu phục vụ cho công tác giám định và 01 (một) vỏ bao thuốc lá, nhãn hiệu JET. Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3 23007767”, bên trong chứa 01 (một) nỏ thủy tinh, đã qua sử dụng (chất ma túy đã sử dụng hết trong công tác giám định). Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Phan Nguyễn Hà G, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3 23007753”, bên trong chứa 0,055 gam chất ma túy, loại Methamphetamine và 01 (một) nỏ thủy tinh. Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N1, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Thanh N và Lê Phú K; 01 (một) túi niêm phong, mã số “PS3

23007752”, bên trong chứa 01 (một) bình nylon hở hai cạnh (chất ma túy đã sử dụng hết trong công tác giám định). Trên túi niêm phong có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng K1 Công an tỉnh Đ” và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N1 và Đỗ Lê Phước T; 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp nhựa màu trắng, trên nắp có khoét 02 lỗ tròn, 01 lỗ gắn ống hút nhựa, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 02 (hai) bật lửa gas, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa màu xanh, có ghi nhãn “davi's”, nắp màu xanh khoét 02 lỗ, gắn với 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bình nylon màu đen, đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng đang được Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Đồng Tháp quản lý theo biên bản về việc nhận vật chứng, tài sản ngày 23/4/2026).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Phú K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Khu vực 6 – Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Trại tạm giam số 01 CA tỉnh ĐT;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Văn Phong